TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** Tỉnh Bến Tre	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **405**/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 28 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 437/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Trọng H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp GT, xã GT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Nguyễn Thị P1, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp TH, xã TP, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Trọng H với Nguyễn Thị P1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Nguyễn Trọng H với Nguyễn Thị P1 thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về con chung:* Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1998 và Nguyễn Tấn H1, sinh năm 2000 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình*: Anh H đồng ý nộp toàn bộ số tiền án phí: 150.000 (Một trăm, năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số: 0004017 ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện P hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng cho anh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã GT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết